TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27/6/2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:Bà Nguyễn Thị Thanh và ông Võ Đức Tùng

- Thư ký phiên tòa: *Bà Võ Thùy Trang*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn tham gia phiên tòa: ông *Hồ Diên Khoa* - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 83/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 về yêu cầu "Ly hôn"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số 34/QĐST- HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị N, sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT: Làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Cao Văn H, sinh năm 1971

Nơi ĐKHKTT: Làng B, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hà Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Cao Văn H kết hôn với nhau vào ngày 25 tháng 11 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính

tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống cuộc sống, không hiểu và không tôn trọng nhau, không còn tình cảm với nhau nữa nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Cao Văn H.

Về con chung: Chị và anh Cao Văn H có một con chung là Cao Văn S, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2002. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành và có việc làm ổn định nên chị không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung, nợ chung: chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Cao Văn H:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh H biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho anh H nhưng anh H vẫn không có mặt để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến xác minh và hành niêm yết các tài liệu, chứng cứ tại địa phương nơi anh H cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Tòa án đã thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án: Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định tại điều 51, điều 236, điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật

- Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị N là cho ly hôn với anh Cao Văn H; Việc nuôi con: con chung Cao Văn S, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2002 đã đủ tuổi trưởng thành và đã có việc làm ổn định, chị Hà Thị N không có yêu cầu gì nên không có đề nghị; Về án phí: Nguyên đơn chị Hà Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án*: Nguyên đơn chị Hà Thị N có nơi cư trú tại làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An yêu cầu ly hôn với anh Cao Văn H là bị đơn có nơi cư trú tại làng B, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự;

- *Về việc xét xử vắng mặt của bị đơn*: Bị đơn anh Cao Văn H có hộ khẩu thường trú tại làng B, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo cho anh H biết đồng thời tống đạt các tài liệu, giấy triệu tập hợp lệ cho thân

nhân của anh H, chính quyền địa phương phối hợp thông báo cho anh H biết thời gian, địa điểm giải quyết vụ án. Quá trình xác minh thì được biết sau khi nhận giấy báo của Toà án anh H đã biết thời gian, địa điểm đến Toà án để giải quyết vụ án nhưng anh H không đến và không có ý kiến gì. Toà án đã tiến hành xác minh và niêm yết các tài liệu, giấy triệu tập và các chứng cứ tại địa phương nơi anh H cư trú theo đúng quy định tại điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị N và anh Cao Văn H kết hôn với nhau vào ngày 25 tháng 11 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không hiểu và không tôn trọng nhau, không còn tình cảm với nhau nữa. Xét thấy tình cảm giữa chị N và anh H không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị N.

2.2. Về con chung: Chị Hà Thị N và anh Cao Văn H có một con chung là Cao Văn S, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2002, con chung đã đủ tuổi trưởng thành và có việc làm ổn định, chị N không có yêu cầu gì nên không xem xét.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hà Thị N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hà Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227, điểm b khoản 1 điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị N.

1. Về hôn nhân: Cho chị Hà Thị N ly hôn với anh Cao Văn H.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Hà Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu tiền số 0003961 ngày 27 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

4. Nguyên đơn chị Hà Thị N có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Cao Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND h. Nghĩa Đàn
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- UBND xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (nơi ĐKKH)
- Lưu hồ sơ vụ án

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hương